

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA  
\_QUYỂN THỨ BẢY\_

QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT PHỔ MÔN  
- PHẨM THỨ HAI MƯƠI LĂM

Hán dịch: Diêu Tần Tam Tạng Pháp Sư CƯU MA LA THẬP dịch **Trường Hàng**  
Đời Tuỳ\_ Bắc Thiên Trúc Sa Môn XÀ NA QUẬT ĐA dịch **Trùng Tụng**  
Việt dịch: HUYỀN THANH

Bấy giờ **Vô Tận Ý Bồ Tát** (Akṣaya-matirbodhisattva) liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trật áo hở vai phải, chấp tay hướng về Đức Phật rồi nói lời này: “Thế Tôn ! **Quán Thế Âm Bồ Tát** (Avalokiteśvara-bodhisattva) do Nhân Duyên gì mà có tên gọi là **Quán Thế Âm?**”

Đức Phật bảo Vô Tận Ý Bồ Tát: “Này Thiên Nam Tử (Kulaputra)! Nếu có vô lượng trăm ngàn vạn ức chúng sinh bị các khổ não, nghe được tên vị **Quán Thế Âm Bồ Tát** đó, một lòng xưng tên gọi thời **Quán Thế Âm Bồ Tát** liền quán sát âm thanh ấy, và đi đến giúp cho chúng sinh đó đều được thoát khỏi mọi khổ não.

Nếu có người trì niệm tên gọi của Quán Thế Âm Bồ Tát đó. Giả sử vào trong lửa lớn thì lửa chẳng thể thiêu đốt. Do sức Uy Thần của Bồ Tát đó cho nên nếu bị nước lớn cuốn trôi, hễ xưng danh hiệu ấy liền được gặp chỗ cạn.

Nếu có trăm ngàn vạn ức chúng sinh vì tìm cầu **vàng** (Survaṇa), **bạc** (Rūpya), **Lưu Ly** (Vaidurya), **Xa Cừ** (Musāragalva), **San Hô** (Śaṅkha), **Hổ Phách** (Aśmagarbha), các thứ **Trân Châu** (Lohita-mukta), **vật báu** (Maṇi-mukta)...mà đi vào biển lớn. Giả sử gió lớn thổi chiếc thuyền ấy trôi nổi, tấp vào nước của **Quỷ La Sát** (Rākṣasa). Trong nhóm ấy, nếu có, cho đến một người xưng tên gọi của Quán Thế Âm Bồ Tát thì nhóm người đó đều được thoát khỏi nạn của La Sát. Do nhân duyên đó nên gọi là **Quán Thế Âm**

Nếu lại có người sắp sửa bị hại mà xưng tên gọi của Quán Thế Âm Bồ Tát thì đao gậy mà kẻ kia đã cầm, bỗng bị gãy từng khúc...nhờ thế mà được giải thoát.

Nếu trong ba ngàn Đại Thiên quốc độ tràn đầy **Đạ Xoa** (Yakṣa), **La Sát** (Rākṣasa) muốn đến hại người mà nghe người ấy xưng tên gọi của Quán Thế Âm Bồ Tát thì các Quỷ ác đó còn chẳng dám dùng mắt hung ác nhìn vào người đó, huống chi lại hãm hại được.

Giả sử lại có người, hoặc có tội hoặc không có tội mà bị gông cùm, xiềng xích...cột trói thân ấy. Hễ xưng tên gọi của Quán Thế Âm Bồ Tát thì hết thầy gông cùm, xiềng xích đều bị gãy nát, liền được giải thoát.

Nếu trong ba ngàn Đại Thiên quốc độ tràn đầy Oán Tặc. Có một vị Thương Chủ dẫn các người buôn đem theo nhiều vật quý báu vượt qua con đường nguy hiểm. Một người trong nhóm đó xưng lên rằng: “*Các người trai lành đừng có hoảng sợ, các ông cần*

*phải một lòng xưng danh hiệu của Quán Thế Âm Bồ Tát vì Bồ Tát đó hay đem sự không sợ hãi ban cho chúng sinh. Nếu các ông xưng tên gọi của Ngài ắt sẽ được thoát khỏi nạn oán tặc này”*. Các người buồn nghe xong, đều phát ra tiếng nói rằng: “**Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát**”. Do xưng tên gọi của Bồ Tát ấy cho nên liền được giải thoát.

Này Vô Tận Ý ! Quán Thế Âm Bồ Tát có sức Uy Thần to lớn như vậy.

Nếu chúng sinh có nhiều lòng dâm dục mà thường niệm cung kính Quán Thế Âm Bồ Tát, liền được lìa sự dâm dục.

Nếu nhiều giận dữ mà thường niệm cung kính Quán Thế Âm Bồ Tát, liền được lìa sự giận dữ

Nếu nhiều ngu si mà thường niệm cung kính Quán Thế Âm Bồ Tát, liền được lìa sự ngu si.

Này Vô Tận Ý ! Quán Thế Âm Bồ Tát có sức Đại Uy Thần của nhóm như vậy, hay ban cho nhiều sự lợi ích. Chính vì thế cho nên chúng sinh thường nên tâm niệm.

Nếu có người nữ, giả sử muốn cầu con trai thì nên lễ bái cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát, liền sinh con trai có Phước Đức Trí Tuệ. Giả sử muốn cầu con gái, liền sinh con gái có tướng đoan chính. Do đời trước đã giao trồng gốc Đức nên được mọi người yêu kính.

Này Vô Tận Ý ! Quán Thế Âm Bồ Tát có sức như vậy. Nếu có chúng sinh cung kính lễ bái Quán Thế Âm Bồ Tát thì Phước Đức chẳng hề luống mất. Chính vì thế cho nên chúng sinh đều nên thọ trì danh hiệu của Quán Thế Âm Bồ Tát.

Này Vô Tận Ý ! Nếu có người thọ trì sáu mươi hai ức hằng hà sa số danh tự của Bồ Tát. Lại suốt đời cúng dường thức ăn uống, quần áo, vật dụng nằm nghỉ, thuốc men... Ý của ông thế nào ? Kẻ trai lành, người nữ thiện đó có Công Đức nhiều chăng ?”

Vô Tận Ý nói: “Bạch Đức Thế Tôn ! Phước Đức của người đó rất nhiều”

Đức Phật nói: “Nếu lại có người thọ trì danh hiệu của Quán Thế Âm Bồ Tát, cho đến một thời lễ bái cúng dường thì Phước của hai người đó ngang bằng không có khác, ở trăm ngàn vạn kiếp chẳng thể cùng tận.

Này Vô Tận Ý ! Thọ trì danh hiệu của Quán Thế Âm Bồ Tát được lợi của vô lượng vô biên Phước Đức như vậy”

Vô Tận Ý Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn ! Quán Thế Âm Bồ Tát làm sao dạo chơi ở cõi Sa Bà này ? Làm thế nào mà vì chúng sinh nói Pháp ? Sức của phương tiện nào ? Việc ấy ra sao ?”

Đức Phật bảo Vô Tận Ý Bồ Tát: “Này Thiện Nam Tử ! Nếu có chúng sinh trong quốc độ, cần phải dùng **thân Phật** (Buddha-rūpeṇa) để hoá độ được thì Quán Thế Âm Bồ Tát liền hiện thân Phật mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân Bích Chi Phật** (Pratyekabuddha-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Bích Chi Phật mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân Thanh Văn** (Śrāvaka-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Thanh Văn mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân Phạm Vương** (Brahma-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Phạm Vương mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân Đế Thích** (Śakra-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Đế Thích mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân Tự Tại Thiên** (Īśvara-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Tự Tại Thiên mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân Đại Tự Tại Thiên** (Maheśvara-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Đại Tự Tại Thiên mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân Thiên Đại Tướng Quân** (Skandha-senāpatirūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Thiên Đại Tướng Quân mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân Tỳ Sa Môn** (Vaiśravaṇa-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Tỳ Sa Môn mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân Tiểu Vương** (Hīna-rāja-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Tiểu Vương mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân Trưởng Giả** (Gṛhapati-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Trưởng Giả mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân Cư Sĩ** (Dānapati-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Cư Sĩ mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân Tể Quan** (Puruṣa-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Tể Quan mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân Bà La Môn** (Brahman-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Bà La Môn mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân Tỳ Khuru** (Bhikṣu-rūpeṇa), **Tỳ Khuru Ni** (Bhikṣunī-rūpeṇa), **Ưu Bà Tắc** (Upāsaka-rūpeṇa), **Ưu Bà Di** (Upāsika-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Tỳ Khuru, Tỳ Khuru Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân phụ nữ Trưởng Giả** (Gṛhapati-bhāryā-rūpeṇa), **Cư Sĩ** (Dānapati-bhāryā-rūpeṇa), **Tể Quan** (Puruṣa-bhāryā-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Phụ Nữ mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân Đồng Nam** (Putra-rūpeṇa), **Đồng Nữ** (Kanyā-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Đồng Nam, Đồng Nữ mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân của nhóm Trời** (Deva-rūpeṇa), **Rồng** (Nāga-rūpeṇa), **Đạ Xoa** (Yakṣa-rūpeṇa), **Càn Thát Bà** (Gandharva-rūpeṇa), **A Tu La** (Asura-rūpeṇa), **Ca Lâu La** (Garuḍa-rūpeṇa), **Khẩn Na La** (Kimnara-rūpeṇa), **Ma Hầu La Già** (Mahoraga-rūpeṇa), **Người** (Manuṣya-rūpeṇa), **Phi Nhân** (Amanuṣya-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền đều hiện ra thân ấy mà nói Pháp cho kẻ đó.

Người cần phải dùng **thân Chấp Kim Cương** (Vajrapāṇi-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Chấp Kim Cương mà nói Pháp cho kẻ đó.

Này Vô Tận Ý ! Quán Thế Âm đó thành tựu Công Đức như vậy, dùng mọi loại hình đạo chơi các cõi nước, độ thoát chúng sinh. Chính vì thế cho nên các ông cần phải một lòng cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát. Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát đó ở trong các nạn nguy cấp đáng sợ thì hay ban cho sự không sợ hãi. Chính vì thế mà Thế Giới Sa Bà này đều gọi Ngài là **bực ban cho sự không sợ hãi** (Thí Vô Úy Giả: Abhayaṃdada)

Vô Tận Ý Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn ! Nay con sẽ cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát”

Liên cỡi chuỗi Anh Lạc do mọi viên ngọc báu kết thành đeo ở cổ, trị giá trăm ngàn lạng vàng, đem dâng cho Quán Thế Âm Bồ Tát rồi nói rằng: “Xin Ngài nhận chuỗi Trân Bảo Anh Lạc này đúng như Pháp Thí”

Thời Quán Thế Âm Bồ Tát chẳng chịu nhận lấy

Vô Tận Ý lại bạch với Quán Thế Âm Bồ Tát rằng: “Xin Ngài thương xót chúng tôi mà nhận chuỗi Anh Lạc này”

Bấy giờ Đức Phật bảo Quán Thế Âm Bồ Tát: “Ông nên xót thương Vô Tận Ý Bồ Tát với bốn Chúng, Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Người, Phi Nhân... mà nhận chuỗi Anh Lạc đó”

Ngay lúc đó, Quán Thế Âm Bồ Tát xót thương các nhóm bốn Chúng với hàng Trời, Rồng, Người, Phi Nhân... nhận chuỗi Anh Lạc ấy, rồi chia ra làm hai phần, một phần dâng cúng Đức Phật **Thích Ca Mâu Ni** (Śākyamuni) một phần dâng cúng cái tháp của Đức Phật **Đa Bảo** (Prabhūta-ratna).

\_ *Này Vô Tận Ý ! Quán Thế Âm Bồ Tát có Thần Lực tự tại như vậy mà dạo chơi ở Thế Giới Sa Bà”*

Khi ấy Vô Tận Ý Bồ Tát dùng **Kệ** hỏi rằng:

*“Thế Tôn đủ tướng tốt  
Nay con lại hỏi rằng  
Phật tử nhân **Duyên** gì  
Tên là **Quán Thế Âm** ?”*

\_ *Đấng đầy đủ tướng tốt*

**Kệ** đáp Vô Tận Ý:

*“Ông nghe **Hạnh Quán Âm** (Avalokiteśvara-caryā)  
Khéo ứng các nơi chốn  
Thệ rộng sâu như biển  
Muôn kiếp khó nghĩ bàn  
Hầu nhiều ngàn ức Phật  
Phát Nguyện đại thanh tịnh  
Ta vì ông lược nói  
Hay diệt khổ các cõi*

\_ *Giả sử khởi Ý hại*

*Đẩy xuống hầm lửa lớn  
Do sức niệm **Quán Âm**  
Hầm lửa biến thành ao*

\_ *Hoặc trôi trong biển rộng*

*Gặp nạn **Quý**, **Rồng**, cá*

Do sức niệm Quán Âm  
Chẳng chìm trong sóng nước

\_ Hoặc tại ngọn **Tu Di** (Meru)  
Bị người xô té xuống  
Do sức niệm Quán Âm  
Như mặt trời trên không

\_ Hoặc bị người ác rượt  
Rơi xuống núi Kim Cương  
Do sức niệm Quán Âm  
Chẳng mất một sợi lông

\_ Hoặc bị Oán Tặc vây  
Đều cầm đao hãm hại  
Do sức niệm Quán Âm  
Chúng đều sinh Tâm lành

\_ Hoặc vương nạn vua chúa  
Bị hành hình sắp chết  
Do sức niệm Quán Âm  
Đao liền gãy từng đoạn

\_ Hoặc tù cầm, xiềng xích  
Chân tay bị gông cùm  
Do sức niệm Quán Âm  
Được giải thoát nhẹ nhàng

\_ Các thuốc độc, ếm đối  
Muốn gây hại thân mệnh  
Do sức niệm Quán Âm  
Quay về hại người gây

\_ Hoặc gặp La Sát ác  
Rồng độc, các loài Quỷ  
Do sức niệm Quán Âm  
Chúng đều chẳng dám hại

\_ Nếu bị thú dữ vây  
Nanh vuốt nhọn đáng sợ

*Do sức niệm Quán Âm  
Chúng vội vàng bỏ chạy*

*\_ Rắn độc với Bò Cạp  
Hơi độc, khói, lửa đốt  
Do sức niệm Quán Âm  
Chúng theo tiếng tự đi*

*\_ Mây sấm nổ, sét đánh  
Tuôn mưa đá, mưa lớn  
Do sức niệm Quán Âm  
Tiêu tan ngay lập tức*

*\_ Chúng sinh bị khốn ách  
Vô lượng khổ ép thân  
Sức Diệu Trí Quán Âm  
Hay cứu khổ Thế Gian  
Đầy đủ sức Thần Thông  
Rộng tu **Trí Phương Tiện**  
Các cõi nước mười phương  
Không cõi nào không hiện*

*\_ Mọi loại các nẻo ác  
Địa Ngục, Quỷ, Súc Sinh  
Khổ: **sinh, già, bệnh, chết**  
Dần dần khiến diệt hết*

*\_ **Chân Quán** (? kṛpalocana), **Thanh Tịnh Quán** (śuddhalocanā)  
**Quảng Đại Trí Tuệ Quán** (prajñājñānaviśiṣṭhalocanā)  
**Bi Quán** (? śubhalocana: Hảo Quán) với **Từ Quán** (Maitra-locanā)  
Thường Nguyện, thường chiêm ngưỡng  
Ánh sáng sạch không dơ (amalāmalanirmalaprabhā)  
**Mặt trời Tuệ** (jñānadivākaraprabhā) *phá ám**

*\_ Hay trừ nạn, gió, lửa  
Soi sáng khắp Thế Gian  
**Thế Bi** (? śubhagaṇa: Hảo Đức) *rắn sấm sét*  
**Ý lành** (maitramanā: Từ Ý) *khéo như mây*  
Tuôn mưa **Pháp** (dharmavarṣam) **Cam Lộ** (Amṛta)  
Diệt trừ **lửa phiền não** (kleśāgni)*

*\_ Kiện tụng đến cửa Quan  
Trong quân trận sợ hãi  
Do sức niệm Quán Âm  
Mọi oán đều lui tan*

[Bản Phạn ghi thêm một câu là: **Vân Âm** (meghasvara: tiếng của đám mây) với **Cổ Âm** (duṇḍubhisvara: tiếng của cái trống)]

*\_ **Diệu Âm** (Susvara), **Quán Thế Âm** (Avalokiteśvara)  
**Phạm Âm** (Brahmasvara), **Hải Triều Âm** (jala-dhara-garjita-svara)  
Hơn hẳn tiếng Thế Gian  
Vì thế nên thường niệm  
Niệm niệm chớ nghi ngờ  
**Quán Âm**, bậc **Tịnh Thánh** (śuddhasattvaṃ)  
Nơi nạn chết khô não  
Hay làm nơi nương tựa  
Đủ tất cả Công Đức  
**Mắt hiền** (maitralocana: Từ Nhãn) nhìn chúng sinh  
Biển gom Phước vô lượng  
Vì thế nên **Đỉnh Lễ**”*

Bây giờ **Trì Địa Bồ Tát** (Dharaniṃ-dhara) liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đến trước mặt Đức Phật bạch rằng: “Thế Tôn ! Nếu có chúng sinh nghe được Nghiệp tự tại, **Phổ Môn** (samantamukha) hiện bày sức Thần Thông trong **Phẩm Quán Thế Âm Bồ Tát**. Nên biết người đó có Công Đức chẳng ít”

Khi Đức Phật nói **Phẩm Phổ Môn** (samantamukhaparivartaḥ) đó xong thời tám vạn bốn ngàn chúng sinh trong **Chúng** đều phát Tâm **Vô Đẳng Đẳng A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (asamasamāyāmanuttarāyāṃ)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA  
QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT PHỔ MÔN PHẨM  
\_ Hết \_

19/03/2011